

THÔNG BÁO THU TIỀN HỌC SINH. HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024 (đợt 3)

Căn cứ Nghị Quyết 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/ 07/ 2023 của Tp.Hồ Chí Minh về việc quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Tp.Hồ Chí Minh năm học 2023 - 2024;

Căn cứ hướng dẫn số 4335/HD-UBND ngày 13/ 10/ 2023 của UBND huyện Hóc Môn về việc thu học phí, các khoản thu và mức thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Hóc Môn năm học 2023 - 2024.

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền (Học kỳ 2. Năm học 2023 - 2024). Tháng 4/ 2024	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
				Bán trú	Không bán trú	Bán trú	Không bán trú	Bán trú	Không bán trú	Bán trú	Không bán trú
I	Học phí	Miễn học phí									
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa (Nguồn thu sự nghiệp)										
1	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (Các khối lớp 6,7,8, cho lớp đăng ký bán trú, riêng khối 9 áp dụng toàn khối)	đồng/học sinh/tháng	90.000 đồng/ tháng x 1 tháng	90.000		90.000		90.000		90.000	90.000
2	Tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn (áp dụng khối 9)	đồng/học sinh/tháng	23.000 đồng/ tháng x 1 tháng							23.000	23.000
3	Tiền tổ chức các chương trình kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	69.000 đồng/ tháng x 1 tháng	69.000		69.000		69.000			
4	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với Giáo viên nước ngoài (Các khối lớp 6,7,8,9 cho lớp đăng ký bán trú)	đồng/học sinh/tháng	200.000 đồng/ tháng x 1 tháng	200.000		200.000		200.000			
III	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án										
1	Tin học Quốc tế IC3 Các khối lớp 6,7,8,9 cho lớp đăng ký bán trú)	đồng/học sinh/khoá	1.175.000 đồng/ khoá học chia đều cho 4 tháng	293.000		293.000		293.000			
IV	Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú										
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (Các khối lớp 6,7,8,9 cho lớp đăng ký bán trú)	đồng/học sinh/tháng	80.000 đồng/ tháng x 1 tháng	80.000		80.000		80.000		80.000	

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền (Học kỳ 2. Năm học 2023 - 2024). Tháng 4/ 2024	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
				Bán trú	Không bán trú	Bán trú	Không bán trú	Bán trú	Không bán trú	Bán trú	Không bán trú
V	Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh (Thu hộ - Chi hộ)										
1	Tiền suất ăn trưa bán trú (Các khối lớp 6,7,8,9 cho lớp đăng ký bán trú) ❖ Khối 6, 7, 8: 20 ngày (từ 01/04 đến 29/04; đã trừ ngày 18/4 nhằm ngày 10/3 âm lịch) ❖ Khối 9: 16 ngày (từ ngày 01/04 đến 13/04: 10 ngày + từ 22/04 đến 29/4: 6 ngày)	đồng/học sinh/suất	Khối 6,7,8: 28.000 đồng / suất x 20 suất Khối 9: 28.000 đồng / suất x 16 suất	560.000		560.000		560.000		448.000	

Người lập bảng

Nguyễn Minh Trang

Nguyễn Minh Trang

Hóc Môn, ngày 02 tháng 04 năm 2024
Thủ trưởng đơn vị



Trần Công Nghĩa